

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN A VƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Số: 403 /TTr-HĐQT

Quảng Nam, ngày 06 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần thủy điện A Vương;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty,

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thủy điện A Vương kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã được Công ty TNHH KPMG kiểm toán (Đính kèm).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT, TKý.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

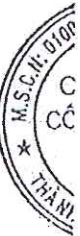


Nguyễn Trâm
Nguyễn Trâm



**Công ty Cổ phần Thủy điện
A Vương**

Báo cáo tài chính cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2017



Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Thông tin về Công ty

Giấy Chứng Nhận
Đăng ký Doanh nghiệp

3303070337

ngày 20 tháng 12 năm 2007

Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh gần đây nhất là Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 4000478435 ngày 19 tháng 7 năm 2016. Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp và các bản sửa đổi do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Nam cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Trâm
Ông Cao Huy Bảo

Chủ tịch
Thành viên
(từ 27 tháng 4 năm 2017)

Ông Nguyễn Đình Phúc

Thành viên
(từ 10 tháng 8 năm 2017)

Ông Nguyễn Anh Vũ

Thành viên
(đến 10 tháng 8 năm 2017)

Ông Lê Đình Bàn

Thành viên
(đến 27 tháng 4 năm 2017)

Ông Nguyễn Trọng Oánh

Thành viên

Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Thiện
Ông Phan Công Tuyển
Ông Trần Hưng

Trưởng ban
Thành viên
Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Cao Huy Bảo

Tổng Giám đốc
(từ 17 tháng 8 năm 2017)

Ông Nguyễn Trâm

Tổng Giám đốc
(đến 16 tháng 8 năm 2017)

Ông Ngô Xuân Thế

Phó Tổng Giám đốc
(từ 1 tháng 7 năm 2017)

Ông Lê Đình Bàn

Phó Tổng Giám đốc
(đến 1 tháng 6 năm 2017)

Ông Cao Huy Bảo

Phó Tổng giám đốc
(đến 16 tháng 8 năm 2017)

Ông Nguyễn Đình Phúc

Kế toán trưởng

Trụ sở đăng ký

Thôn Dung, Thị trấn Thạnh Mỹ
Huyện Nam Giang
Tỉnh Quảng Nam
Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Báo cáo của Ban Giám đốc và Hội đồng quản trị

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

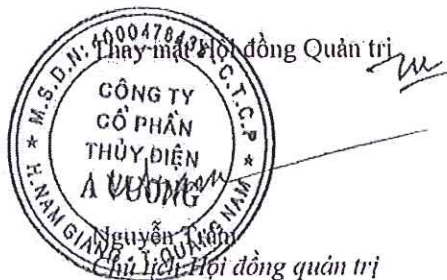
Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính được trình bày từ trang 5 đến trang 42 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Tôi, Nguyễn Trâm, Chủ tịch Hội đồng Quản trị và thay mặt cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương, phê duyệt báo cáo tài chính đính kèm của Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017, được lập phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Quảng Nam, ngày 23 tháng 3 năm 2018



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các **Cổ đông**
Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương ("Công ty"), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 23 tháng 3 năm 2018, được trình bày từ trang 5 đến trang 42.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Chúng tôi thực hiện cuộc kiểm toán nhằm mục đích đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính được trình bày từ trang 5 đến trang 42. Thông tin bổ sung tại trang 43 không phải là phần bắt buộc của báo cáo tài chính và không nằm trong phạm vi của cuộc kiểm toán báo cáo tài chính. Do đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến về thông tin này.



Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo kiểm toán số: 17-01-1098

Hà Vũ Định
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0414-2018-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thanh Nghị
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0304-2018-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 3 năm 2018

Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND Đã phân loại lại
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 130 + 140 + 150)	100		410.626.829.043	236.814.909.695
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	299.252.304.891	26.510.671.392
Tiền	111		3.619.144.701	1.510.671.392
Các khoản tương đương tiền	112		295.633.160.190	25.000.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		104.439.362.982	195.792.963.434
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	103.141.180.408	143.963.281.090
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	228.979.413	50.363.159.515
Phải thu ngắn hạn khác	136		1.421.726.554	1.949.576.222
Dự phòng phải thu khó đòi	137		(352.523.393)	(483.053.393)
Hàng tồn kho	140	8(a)	6.608.514.379	5.341.165.224
Hàng tồn kho	141		6.608.514.379	5.341.165.224
Tài sản ngắn hạn khác	150		326.646.791	9.170.109.645
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		326.646.791	9.170.109.645
Tài sản dài hạn (200 = 220 + 240 + 250 + 260)	200		1.595.103.000.532	1.819.682.951.782
Tài sản cố định	220		1.505.051.597.213	1.730.739.537.381
Tài sản cố định hữu hình	221	9	1.423.048.951.073	1.648.687.019.913
Nguyên giá	222		3.294.202.052.288	3.298.798.549.887
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.871.153.101.215)	(1.650.111.529.974)
Tài sản cố định vô hình	227	10	82.002.646.140	82.052.517.468
Nguyên giá	228		82.503.102.235	82.503.102.235
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(500.456.095)	(450.584.767)
Tài sản dở dang dài hạn	240		5.237.025.530	22.920.432.085
Xây dựng cơ bản dở dang	242	11	5.237.025.530	22.920.432.085
Đầu tư tài chính dài hạn	250	12	73.288.810.054	53.311.491.774
Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	253		79.800.000.000	79.800.000.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(6.511.189.946)	(26.488.508.226)
Tài sản dài hạn khác	260		11.525.567.735	12.711.490.542
Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263	8(b)	11.525.567.735	12.711.490.542
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		2.005.729.829.575	2.056.497.861.477

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

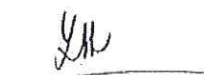
Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		756.225.605.578	1.008.452.760.666
Nợ ngắn hạn	310		149.974.593.659	402.946.812.410
Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	13.739.581.226	63.168.825.163
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		1.309.901.460	1.782.430.557
Thuế phải nộp Nhà nước	313	14	30.314.531.634	25.434.557.557
Phải trả người lao động	314		16.332.035.239	22.313.914.045
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	15	30.972.537.048	32.182.822.204
Phải trả ngắn hạn khác	319	16	9.723.934.404	23.047.681.104
Vay ngắn hạn	320	17(a)	39.600.000.000	226.091.291.209
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		597.169.669	359.830.654
Quý khen thưởng, phúc lợi	322	18	7.384.902.979	8.565.459.917
Nợ dài hạn	330		606.251.011.919	605.505.948.256
Vay dài hạn	338	17(b)	606.251.011.919	605.505.948.256
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		1.249.504.223.997	1.048.045.100.811
Vốn chủ sở hữu	410	19	1.249.504.223.997	1.048.045.100.811
Vốn cổ phần	411	20	750.520.520.000	750.520.520.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		750.520.520.000	750.520.520.000
Vốn khác của chủ sở hữu	414		28.811.921.097	27.225.134.733
Quỹ đầu tư phát triển	418	22	20.991.770.327	21.637.670.934
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		449.180.012.573	248.661.775.144
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		165.917.184.137	126.123.361.640
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		283.262.828.436	122.538.413.504
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		2.005.729.829.575	2.056.497.861.477

Ngày 23 tháng 3 năm 2018

Người lập:



Võ Thị Lan Anh
Kế toán viên

Người duyệt:



Nguyễn Đình Phúc
Kế toán trưởng



Nguyễn Trâm
Đại đồng Quản trị

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này.

Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mẫu B 02 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2017 VND	2016 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	24	887.451.804.649	597.241.084.974
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	25	427.067.009.881	333.232.299.954
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		460.384.794.768	264.008.785.020
Doanh thu hoạt động tài chính	21	26	6.707.410.446	1.438.483.044
Chi phí tài chính	22	27	61.686.115.840	107.861.388.580
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		80.762.538.973	91.604.754.668
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	28	32.250.810.974	28.670.277.901
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 - 26)	30		373.155.278.400	128.915.601.583
Thu nhập khác	31		541.648.753	90.658.850
Chi phí khác	32		58.219.408	1.164.902
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		483.429.345	89.493.948
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		373.638.707.745	129.005.095.531
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	30	22.829.032.509	6.466.682.027
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		350.809.675.236	122.538.413.504
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	31	4.674	1.633

Ngày 23 tháng 3 năm 2018

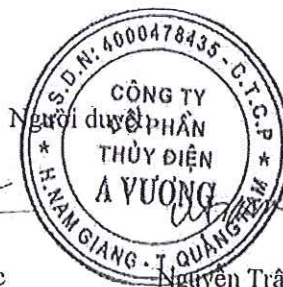
Người lập:

[Signature]

Võ Thị Lan Anh
Kế toán viên

[Signature]

Nguyễn Đình Phúc
Kế toán trưởng



Nguyễn Trâm
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	2017 VND	2016 VND
Lợi nhuận trước thuế	01	373.638.707.745	129.005.095.531
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao và phân bổ	02	221.091.442.569	206.561.095.146
Các khoản dự phòng	03	(21.060.780.664)	15.294.943.844
Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	988.276.560
Lãi tiền gửi	05	6.707.410.446	(1.438.483.044)
Chi phí lãi vay	06	80.762.538.973	91.604.754.668
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	661.139.319.069	442.015.682.705
Biến động các khoản phải thu	09	98.362.495.558	(63.917.238.445)
Biến động hàng tồn kho	10	1.108.845.051	(283.501.193)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	(128.337.872.528)	(194.817.209.678)
Biến động chi phí trả trước	12	8.843.462.854	(8.912.606.549)
		641.116.250.004	174.085.126.840
Tiền lãi vay đã trả	14	(88.627.192.662)	(53.609.480.944)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(18.852.952.331)	(6.194.534.924)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(10.188.676.824)	(8.751.387.350)
Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động kinh doanh	20	523.447.428.187	105.529.723.622
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua tài sản cố định	21	(5.489.468.270)	(6.779.477.612)
Tiền thu lãi tiền gửi	27	5.709.964.908	1.472.900.266
Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động đầu tư	30	220.496.638	(5.306.577.346)

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

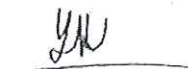
Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	2017 VND	2016 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thu từ đi vay	33	250.000.000.000	126.455.864.120
Tiền trả nợ gốc vay	34	(362.114.609.666)	(168.134.816.879)
Tiền trả cổ tức	36	(138.811.681.660)	(78.742.883.735)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(250.926.291.326)	(120.421.836.494)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	272.741.633.499	(20.198.690.218)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	26.510.671.392	46.709.361.610
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60) (Thuyết minh 5)	70	299.252.304.891	26.510.671.392

Ngày 23 tháng 3 năm 2018

Người lập:



Võ Thị Lan Anh
Kế toán viên

Người duyệt:



Nguyễn Đình Phúc
Kế toán trưởng



Nguyễn Đình Phúc
Chức vụ: Kế toán trưởng Quản trị

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này